



LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG

TỈNH QUẢNG TRỊ

CÔNG ĐOÀN VIÊN CHỨC TỈNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**QUY CHẾ
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN VIÊN CHỨC TỈNH
KHÓA IV, NHIỆM KỲ 2023 - 2028**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 57/QĐ-CDVC, ngày 22 tháng 8 năm 2023
của Ban Chấp hành CDVC tỉnh Quảng Trị)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, chế độ hoạt động, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; của các ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ, Thường trực CDVC tỉnh Quảng Trị khóa IV, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

2. Các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ, Thường trực CDVC tỉnh; CDCS trực thuộc CDVC tỉnh; các cá nhân có liên quan chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.

3. Những vấn đề khác không quy định trong quy chế này sẽ thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của LĐLĐ tỉnh và Tổng LĐLĐ Việt Nam.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực CDVC tỉnh làm việc theo các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công đoàn Việt Nam; tuân thủ sự lãnh đạo của Đảng Đoàn LĐLĐ tỉnh, Đảng ủy Khối CQ&DN tỉnh Quảng Trị và Quy chế làm việc của Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh Quảng Trị khoá XIII, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

2. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thiểu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức; đảm bảo thống nhất trong công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Các chủ trương, nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực được thảo luận và quyết định theo đa số. Những ý kiến khác nhau được tổ chức thảo luận kỹ trước khi biểu quyết. Ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ, Thường trực được bảo lưu ý kiến của mình, nhưng phải nghiêm chỉnh thực hiện nghị quyết đã được tập thể biểu quyết thông qua.

3. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực CDVC tỉnh làm việc theo chế độ kết hợp trách nhiệm của tập thể với trách nhiệm cá nhân, đề cao trách nhiệm người

đứng đầu; từng ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ, Thường trực nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo, hợp tác trong giải quyết công việc; triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ, chức trách, đúng tiến độ, quy trình, đảm bảo chất lượng, hiệu quả theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch đề ra.

4. Giải quyết công việc đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo các quy định của pháp luật, chương trình, kế hoạch công tác và Quy chế làm việc của Ban Chấp hành.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN CHẤP HÀNH, BAN THƯỜNG VỤ, THƯỜNG TRỰC CÔNG ĐOÀN VIÊN CHỨC TỈNH

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành

Ban Chấp hành CĐVC khóa IV, nhiệm kỳ 2023 - 2028 là cơ quan lãnh đạo của CĐVC tỉnh Quảng Trị giữa hai kỳ Đại hội có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Quán triệt, tuyên truyền và quyết định chủ trương, biện pháp để tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối CQ&DN tỉnh; Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn tỉnh, Nghị quyết Đại hội VI CĐVC Việt Nam vào phong trào cán bộ, công chức, viên chức, lao động (CBCCVCLĐ) và hoạt động CĐVC tỉnh.

2. Quyết định Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra CĐVC tỉnh; chương trình công tác toàn khoá của Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra CĐVC tỉnh khóa IV; chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của Ban Chấp hành và Ủy ban kiểm tra CĐVC tỉnh. Ban hành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo các CĐCS trực thuộc thực hiện Nghị quyết Đại hội IV CĐVC tỉnh. Quyết định các giải pháp để chỉ đạo phong trào CBCCVCLĐ và hoạt động công đoàn nhằm góp phần thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; chăm lo bảo, vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của CBCCVCLĐ.

3. Thảo luận, thông qua các báo cáo về phong trào CBCCVCLĐ và hoạt động công đoàn, báo cáo công tác kiểm tra, giám sát 6 tháng, 1 năm, nửa nhiệm kỳ và nhiệm kỳ của CĐVC tỉnh.

4. Quyết định chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát và công tác nữ công theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và kế hoạch hằng năm của Ban Chấp hành.

5. Quyết định chủ trương, biện pháp đổi mới công tác tổ chức và phương thức hoạt động công đoàn. Quyết định công tác tổ chức thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành theo phân cấp quản lý.

6. Quản lý tài chính, tài sản công đoàn theo quy định của Tổng LĐLĐ Việt Nam và Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh. Thông qua dự toán, quyết toán tài chính công đoàn hàng năm.

7. Lãnh đạo, chỉ đạo các CĐCS trực thuộc tiến hành đại hội theo nhiệm kỳ; quyết định triệu tập Đại hội CĐVC tỉnh Quảng Trị lần thứ V, chuẩn bị các văn kiện và nhân sự trình Đại hội CĐVC tỉnh Quảng Trị lần thứ V, nhiệm kỳ 2028 - 2033.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ

Ban Thường vụ là cơ quan thường trực của Ban Chấp hành CĐVC tỉnh, thay mặt Ban Chấp hành chỉ đạo, điều hành các hoạt động giữa 2 kỳ họp Ban Chấp hành. Ban Thường vụ CĐVC tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn như sau:

1. Quyết định kế hoạch, chương trình thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước, nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối CQ&DN tỉnh. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các cấp công đoàn thực hiện Nghị quyết Đại hội IV CĐVC tỉnh và các nghị quyết của Ban Chấp hành CĐVC tỉnh; chuẩn bị nội dung các kỳ họp Ban Chấp hành; tổ chức thực hiện chương trình công tác và các hoạt động của Ban Chấp hành. Thực hiện chế độ báo cáo tại hội nghị thường kỳ Ban Chấp hành CĐVC tỉnh.

2. Quyết định công nhận Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban kiểm tra và các chức danh chủ chốt các CĐCS trực thuộc.

3. Tập họp các kiến nghị đề xuất của CBCCVCLĐ để tham gia với cấp ủy đảng, chính quyền.

4. Chỉ đạo, quản lý tài chính, tài sản công đoàn. Hàng năm, thông qua dự toán, quyết toán ngân sách tài chính của công đoàn trước khi trình Ban Chấp hành thông qua và trình LĐLĐ tỉnh phê duyệt.

5. Quyết định triệu tập và chuẩn bị nội dung các kỳ họp của Ban Chấp hành; chuẩn bị các văn bản, dự thảo nghị quyết hội nghị Ban Chấp hành. Khi cần thiết, Ban Thường vụ họp bàn chuyên đề và thống nhất chủ trương giải quyết những nhiệm vụ công tác quan trọng. Báo cáo Ban Chấp hành những nội dung công việc quan trọng đã giải quyết giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành. Trả lời chất vấn của các ủy viên Ban Chấp hành về những vấn đề liên quan đến trách nhiệm của Ban Thường vụ.

6. Thay mặt Ban Chấp hành giữ mối quan hệ với cấp ủy, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc. Giữ mối quan hệ với LĐLĐ tỉnh và CĐVC Việt Nam; Đảng ủy Khối CQ&DN tỉnh và lãnh đạo các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan đến phong trào CBCCVCLĐ và hoạt động công đoàn.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực

Thường trực CĐVC tỉnh gồm có Chủ tịch, Phó Chủ tịch thay mặt Ban Thường vụ điều hành, giải quyết công việc thường xuyên của CĐVC tỉnh.

1. Điều hành hoạt động của bộ máy cơ quan Thường trực CĐVC tỉnh theo phân cấp của LĐLĐ tỉnh, đảm bảo công tác tham mưu, phục vụ cho Ban Thường vụ, Ban Chấp hành hoạt động có hiệu quả.

2. Quyết định triệu tập và chuẩn bị nội dung các hội nghị Ban Thường vụ, Ban Chấp hành CĐVC tỉnh. Thay mặt cho Ban Thường vụ quyết định thành lập mới, giải thể các Công đoàn cơ sở trực thuộc; Quyết định công nhận Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra CĐCS trực thuộc theo quy định Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Quyết định thành lập Ban Nữ công quân chúng CĐVC tỉnh. Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn CĐCS trực thuộc thực hiện, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nghị quyết, chủ trương của Đảng, Chính sách pháp luật của Nhà nước, của Công đoàn cấp trên, của Ban Chấp hành CĐVC tỉnh.

3. Quản lý tài chính, tài sản CĐVC tỉnh theo quy định của Luật Công đoàn, Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Chương III

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ, CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN VIÊN CHỨC TỈNH

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của ủy viên Ban Chấp hành

1. Gương mẫu thực hiện chủ trương, đường lối chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, nghị quyết của Ban Chấp hành, thực hiện việc tự phê bình và phê bình; tham gia đầy đủ và đóng góp ý kiến trong các kỳ họp của Ban Chấp hành, được thông báo những vấn đề về hoạt động của tổ chức công đoàn; nghiên cứu đóng góp ý kiến xây dựng các nghị quyết của Ban Chấp hành và quyết định các nhiệm vụ trọng tâm của Ban Chấp hành CĐVC tỉnh.

2. Có trách nhiệm cùng tập thể lãnh đạo tổ chức thực hiện các nghị quyết của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ CĐVC; phát hiện, đề xuất với Ban Thường vụ những nhân tố mới, những kinh nghiệm về tổ chức và hoạt động công đoàn; phản ánh kịp thời nguyện vọng và những vấn đề mà đoàn viên, người lao động quan tâm. Hướng dẫn, chỉ đạo đơn vị, lĩnh vực được phân công phụ trách thực hiện tốt nghị quyết của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ CĐVC tỉnh. Thực hiện nghiêm túc sự phân công của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ CĐVC tỉnh.

3. Được quyền chất vấn Ban Thường vụ và các thành viên của Ban Chấp hành về những vấn đề có liên quan đến đoàn viên người lao động và tổ chức Công đoàn. Đồng thời có trách nhiệm trả lời khi có ý kiến chất vấn đối với mình; được đề xuất nội dung cần đưa ra bàn bạc trong các kỳ họp Ban Chấp hành. Được kiến nghị tổ chức kỳ họp bất thường (nếu có trên 1/2 số ủy viên Ban Chấp hành đề xuất) để giải quyết những vấn đề quan trọng, đột xuất; được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo quy định; được bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ công đoàn; được xem xét đề nghị khen thưởng khi có thành tích xuất sắc.

4. Trường hợp ủy viên Ban Chấp hành vắng mặt 3 lần liên tiếp hoặc trên 1/3 tổng số các kỳ họp Ban Chấp hành trong nhiệm kỳ mà không có lý do chính đáng, Ban Chấp

hành CĐVC tỉnh xem xét và quyết định tiếp tục tham gia hoặc thôi tham gia Ban Chấp hành.

Điều 7. Trách nhiệm và quyền hạn của ủy viên Ban Thường vụ

Ủy viên Ban Thường vụ CĐVC tỉnh ngoài trách nhiệm của ủy viên Ban Chấp hành, còn có trách nhiệm và quyền hạn sau:

1. Nghiên cứu, tham gia xây dựng các chương trình, kế hoạch, quyết định của Ban Thường vụ CĐVC tỉnh trong việc giải quyết các vấn đề thuộc trách nhiệm, quyền hạn của Ban Thường vụ giữa 2 kỳ họp Ban Chấp hành; cùng tập thể Ban Thường vụ chuẩn bị nội dung hội nghị của Ban Chấp hành; phụ trách một số chuyên đề, lĩnh vực, đơn vị theo sự phân công của Ban Chấp hành CĐVC tỉnh.

2. Chuẩn bị nội dung trình hội nghị Ban Thường vụ, Ban Chấp hành thuộc phạm vi mình được phân công, phụ trách. Nghiên cứu, đề xuất, tham mưu cho Ban Thường vụ và Ban Chấp hành xây dựng các chương trình, kế hoạch về nội dung công việc thuộc phạm vi phụ trách. Đồng thời chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ về kết quả hoạt động; sơ, tổng kết chuyên đề mình phụ trách.

4. Ủy viên Ban Thường vụ được phân công theo dõi các khối thi đua có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trong khối thực hiện Nghị quyết Đại hội IV CĐVC tỉnh, các nghị quyết của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ. Phản ánh, kịp thời và đề xuất biện pháp giải quyết những vướng mắc, kiến nghị và các vấn đề mới nảy sinh tại khối được phân công theo dõi với Ban Thường vụ.

Điều 8. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch

1. Là người đứng đầu Ban Chấp hành CĐVC tỉnh, chịu trách nhiệm trước Đảng Đoàn, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh, Đảng ủy Khối CQ&DN tỉnh, CĐVC Việt Nam về phong trào CBCCVCLĐ và hoạt động CĐVC tỉnh. Chủ trì các công việc của Ban Thường vụ và Ban Chấp hành. Phụ trách chung và trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực, đơn vị công tác theo sự phân công của Ban Chấp hành. Quyết định và chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành về hoạt động của Ban Thường vụ.

2. Thay mặt Ban Thường vụ CĐVC tỉnh làm việc và giữ mối quan hệ với Đảng Đoàn, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh, với Đảng ủy Khối CQ&DN tỉnh, CĐVC Việt Nam, với cấp ủy các cơ quan đơn vị có CĐCS trực thuộc về những chủ trương lớn có liên quan đến phong trào CCVCLĐ và hoạt động công đoàn.

3. Quyết định triệu tập và chủ trì hội nghị Ban Chấp hành, hội nghị Ban thường vụ; chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện các nghị quyết, các nội dung, chương trình hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ CĐVC tỉnh.

4. Ủy quyền và phân công Phó Chủ tịch, các ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên Ban Chấp hành thực hiện các công việc khi cần thiết. Quyết định một số công

việc đột xuất có liên quan đến phong trào CBCCVCLĐ và hoạt động CĐVC tỉnh và thông báo lại với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ trong kỳ họp gần nhất.

5. Chỉ đạo công tác tổ chức, nhân sự, đối ngoại, công tác tài chính, làm chủ tài khoản CĐVC tỉnh.

6. Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các nghị quyết, quyết định, giấy khen và các văn bản của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ CĐVC tỉnh.

Điều 9. Trách nhiệm, quyền hạn của Phó Chủ tịch

1. Cùng với Chủ tịch chịu trách nhiệm về phong trào CBCCVCLĐ và hoạt động CĐVC tỉnh. Tham mưu xây dựng và chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác; kiểm tra đôn đốc việc thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành CĐVC tỉnh.

2. Tham gia cùng Chủ tịch chủ trì các hội nghị Ban Chấp hành và các hội nghị khác của CĐVC tỉnh; Điều hành các hoạt động do Chủ tịch uỷ quyền. Được giao trách nhiệm thay mặt thường trực giải quyết những công việc thuộc thẩm quyền của lãnh đạo CĐVC tỉnh khi Chủ tịch vắng mặt và có trách nhiệm báo cáo cho Chủ tịch biết.

3. Trực tiếp chỉ đạo và phụ trách các chuyên đề và nội dung công việc: Công tác Văn phòng, Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách, giải quyết đơn thư; thi đua khen thưởng; hoạt động xã hội; phúc lợi đoàn viên; công tác phát triển đoàn viên và thành lập CĐCS và phụ trách khối thi đua.

4. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ và Chủ tịch về lĩnh vực, chuyên đề, đơn vị được phân công phụ trách. Nghiên cứu, đề xuất với Thường trực, Ban Thường vụ những chủ trương, biện pháp tổ chức hoạt động công đoàn thuộc lĩnh vực mình phụ trách.

5. Phó Chủ tịch thay mặt Ban Thường vụ ký các văn bản thuộc lĩnh vực chuyên đề được giao phụ trách, phạm vi được phân công hoặc ký một số văn bản khác khi được Chủ tịch uỷ quyền; chịu trách nhiệm thẩm định và ký các chương trình, kế hoạch công tác và những đề xuất được phân công phụ trách trước khi trình Chủ tịch phê duyệt.

Chương IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 10. Chế độ làm việc

1. Ban Chấp hành CĐVC tỉnh hoạt động theo chương trình công tác hàng năm và toàn khoá. Hội nghị Ban Chấp hành họp định kỳ 6 tháng 1 lần, khi cần thiết tổ chức hội nghị đột xuất (hoặc lấy ý kiến bằng văn bản) và mở rộng thành phần hội nghị Ban Chấp hành. Trong các kỳ họp, ngoài việc thảo luận, quyết định chương trình công tác, Ban Chấp hành có thể ra các nghị quyết chuyên đề. Các văn bản chuẩn bị kỳ họp Ban Chấp hành được gửi cho uỷ viên ít nhất 05 ngày trước khi tổ chức cuộc họp. Trong

kỳ họp, các ủy viên Ban Chấp hành có thể trực tiếp phát biểu ý kiến tại hội nghị hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Ban Thường vụ.

2. Ban Thường vụ CĐVC tỉnh chuẩn bị nội dung, chương trình các kỳ họp của Ban Chấp hành và triệu tập hội nghị Ban Chấp hành. Các văn bản của từng kỳ họp phải được gửi tới các ủy viên Ban Chấp hành ít nhất trước 05 ngày làm việc để nghiên cứu.

Ban Thường vụ họp thường kỳ 2 tháng 1 lần. Khi cần có thể họp bất thường. Giữa 2 kỳ họp Ban Thường vụ, nếu có những công việc đột xuất, cấp bách cần giải quyết ngay thì Chủ tịch, Phó Chủ tịch hội ý giải quyết và báo cáo lại cho Ban Thường vụ trong phiên họp gần nhất. Trước khi trình các dự thảo nội dung để Ban Thường vụ thảo luận và quyết định, đồng chí ủy viên Ban Thường vụ phụ trách lĩnh vực tham mưu, chuẩn bị nội dung và xin ý kiến Thường trực khi trình Ban Thường vụ. Các văn bản gửi đến ủy viên Ban Thường vụ trước khi họp ít nhất 05 ngày làm việc.

3. Thường trực CĐVC tỉnh họp 02 tuần 1 lần và họp đột xuất khi cần thiết.

Điều 11. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Các ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ được cung cấp thông tin về kết quả phong trào CBCCVCLĐ và hoạt động CĐVC tỉnh và các tài liệu có liên quan cần thiết khác để nghiên cứu, theo dõi.

2. Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ có trách nhiệm cung cấp thông tin, phản ánh với Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành CĐVC tỉnh về những vấn đề CB, CCVC, LĐ đoàn viên quan tâm; đề xuất, góp ý những vấn đề cần thiết nhằm thúc đẩy phong trào CBCCVCLĐ và hoạt động công đoàn nơi mình công tác và theo nhiệm vụ được phân công.

3. Ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ vắng dự hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ có trách nhiệm báo cáo xin ý kiến người chủ trì hội nghị và đóng góp ý kiến bằng văn bản gửi Thường trực, Ban Thường vụ CĐVC tỉnh tại kỳ họp.

Chương V

CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 12. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Đảng Đoàn, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh

CĐVC tỉnh chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng Đoàn LĐLĐ tỉnh, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về phong trào CBCCVCLĐ và hoạt động công đoàn theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam; thực hiện chế độ báo cáo; xin ý kiến chỉ đạo; tập hợp ý kiến, nguyện vọng của cán bộ, đoàn viên và đề xuất các vấn đề về công tác công đoàn, những vấn đề liên quan đến đoàn viên công đoàn để báo cáo LĐLĐ tỉnh kiến nghị với Đảng, Chính quyền và tham gia với các ban, ngành trong tỉnh giải quyết.

2. Đối với Ban Thường vụ Đảng ủy Khối CQ&DN tỉnh Quảng Trị

CĐVC tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ khối CQ&DN tỉnh; Chủ động báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy khối về những chủ trương lớn; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả hoạt động công đoàn và phong trào CB, CCVC, LĐ với Ban Thường vụ Đảng ủy khối theo quy định.

3. Đối với CĐVC Việt Nam

CĐVC tỉnh chịu sự chỉ đạo phối hợp hoạt động.

4. Đối với các ban chuyên đề của LĐLĐ tỉnh

Phối hợp chặt chẽ với các Ban chuyên đề của LĐLĐ tỉnh trong việc chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động và triển khai thực hiện chương trình công tác, thực hiện Nghị quyết và các chủ trương của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh.

5. Đối với cấp ủy Đảng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị

(nơi có CDCS trực thuộc CĐVC tỉnh)

Giữ mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn CDCS thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn góp phần thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng và nhiệm vụ chính trị từng cơ quan, đơn vị.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Căn cứ vào quy chế này, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực CĐVC tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện chế độ làm việc theo quy chế. Tùy theo tình hình cụ thể, Ban Chấp hành có thể bàn bạc và quyết định sửa đổi, bổ sung những điều cần thiết trong quy chế cho phù hợp với tình hình thực tế hoặc sửa đổi bổ sung theo Điều lệ của Công đoàn Việt Nam.

Điều 14. Quy chế này có hiệu lực từ ngày ký quyết định ban hành. Ban Chấp hành giao cho Ban Thường vụ tổ chức chỉ đạo và kiểm tra thực hiện. Trong quá trình thực hiện có những vấn đề phát sinh, vướng mắc phải đưa ra tập thể Ban Chấp hành xem xét, giải quyết. Chỉ có hội nghị Ban Chấp hành mới có quyền thay đổi, bổ sung Quy chế này./.